



THƠ TÂN HÌNH THỨC VIỆT LÝ THUYẾT VÀ SÁNG TÁC

Khế Iêm

Từ trước tới nay người đọc thường hiểu sai lệch thơ Tân hình thức Việt, vì đọc và phán đoán qua những sáng tác. Có lẽ vì phần lý thuyết chưa hoàn tất để có được những tiêu chuẩn *hay*, mặt khác, ngay cả những người làm thơ cũng không chịu tìm hiểu tới nơi tới chốn, quan điểm và *cách làm thơ*, nên đa số sáng tác chưa đúng thơ Tân hình thức Việt. Bây giờ, phần lý thuyết đã hoàn tất, gồm hai tập tiểu luận “Vũ điệu không vần” (2011), “Tân hình thức, nghĩ về cách làm thơ” (2016) và một tiểu luận về những chức năng sáng tạo trong não bộ, “Thơ và không thơ” (2017), giúp bổ túc cách sáng tác và tìm kiếm nội dung thơ. Tiêu chuẩn một bài thơ *hay* cũng đã có. Thơ Tân hình thức Việt gắn liền với lý thuyết, bao quát và liên hệ tới nhiều dòng thơ, mang tính học thuật, không khác gì thơ thể luật tiếng Anh và thơ tự do Mỹ. Nhưng đa số những người làm thơ Việt không có nhu cầu về học thuật và ít quan tâm tới lý thuyết, khác với những nhà thơ Mỹ. Lý do, với bề dày nghiên cứu và học thuật, thơ thể luật tiếng Anh và thơ tự do Mỹ đã được giảng dạy rất kỹ tại các trường đại học. Vì thế, các nhà thơ Mỹ thường được trang bị một số vốn kiến thức căn bản và sâu rộng trước khi bước vào sáng tác. Thơ Mỹ, do vậy, cũng đậm tính tư tưởng hơn. Mở đầu phần lý thuyết mới hoàn tất, chúng ta thử nhìn lại thơ Tân hình thức Việt, qua một góp ý, chông chênh giữa lý thuyết và sáng tác, đồng thời hy vọng cho một thời kỳ mới của thơ.

Lâu nay, thơ Tân hình thức ít khi nhận được những góp ý rõ ràng, thẳng thắn, để mở ra những thảo luận, làm sáng tỏ thắc mắc của bạn đọc. Và hôm nay, chúng tôi may mắn có một góp ý như thế, khá cụ thể, từ một tác giả đã làm thơ Tân hình thức (lâu và nhiều), với một bài thơ được lắp ráp xen kẽ “ba đoạn thơ Tân hình thức và ba đoạn thơ tự do” lại với nhau, làm cho bài thơ không còn là bài thơ Tân hình thức cũ, đồng thời đưa ra những khẳng định: “Cái khung cũ của Tân hình thức bó chặt khả năng chuyển tải và thăng hoa của ngôn ngữ thơ”, và rằng “Đếm chữ xuống dòng là một trở ngại mang tính bản chất của thơ Tân hình thức. Nó sẵn sàng giết chết ngôn ngữ thơ ngay từ bản chất”. Quả là những khẳng định đầy thách đố, đánh thẳng vào tâm điểm của dòng thơ. Nếu không có sự trả lời và giải thích thỏa đáng, chúng ta sẽ đánh mất niềm tin của các bạn thơ và bạn đọc. Điều đơn giản, một bài thơ Tân hình thức thất bại là do sự yếu kém về ý tưởng và người làm thơ không tạo được nhịp điệu. Như vậy, *ý tưởng* và *nhịp điệu* là hai tiêu chuẩn đánh giá một bài thơ Tân hình thức hay.

Mọi vấn đề thơ Tân hình thức đã được đề cập tới đầy đủ trong phần lý thuyết như nêu ở trên, nhưng trong thời đại tràn ngập thông tin, ít ai có thì giờ đọc, và lại, những chi tiết quan trọng thường bị chìm lấp trong hàng trăm trang viết. Theo đó, những góp ý nêu trên là cần thiết, thể hiện sự thắc mắc của nhiều người. Cứ mừng tượng, nếu chúng ta làm một bài thơ vần điệu rồi cất khúc, hòa

lẫn vào đó những đoạn thơ tự do hoặc Tân hình thức, như vậy không biết phải gọi đó là loại thơ gì? Lại nữa, kỹ thuật chính của thơ Tân hình thức là *vắt dòng*, mục đích làm cho những ý tưởng liên tục, tiếp nối nhau, trong khi thơ tự do dùng kỹ thuật *phần mảnh* (fragment), làm cho ý tưởng đứt đoạn, rời rạc. Làm sao có thể bỏ hai loại thơ có những kỹ thuật trái ngược như vậy vào cùng một giỏ? Mỗi dòng thơ có những nét đặc trưng riêng, không thể lẫn lộn. Thơ tự do không phải là một thành phần trong thơ truyền thống, mà đối nghịch và phủ nhận truyền thống. Thơ Tân hình thức Việt hóa giải sự đối nghịch, nối kết (chứ không trộn lẫn) giữa truyền thống và hiện đại. Và “ngôn ngữ thơ ngay từ bản chất” ở đây, có lẽ, tác giả muốn đề cập tới ngôn ngữ của thơ vần điệu, chữ (ngôn ngữ thăng hoa)?

Trong khi thơ Tân hình thức chủ trương ngôn ngữ đời thường, hay ngôn ngữ thông thường, dễ hiểu. Vì thế, Tân hình thức không hề giết chết “ngôn ngữ thơ ngay từ bản chất” mà chỉ sử dụng một loại ngôn ngữ thơ khác. Thay đổi thơ, chủ yếu là thay đổi ngôn ngữ. Nhà thơ Mỹ William Carlos Williams, ảnh hưởng mạnh tới hầu hết những phong trào tiên phong quan trọng của thơ hậu hiện đại Mỹ, từ Thế hệ Beat, Black Mountain, New York School cho tới tận hôm nay, “đã dùng một thứ ngôn ngữ giản dị đến mèo chó cũng có thể đọc”, theo nhận xét của nhà thơ Marianne Moore (Marianne Moore wrote Williams had used ‘plain American which cats and dogs can read’). Cuối cùng, nếu bỏ “cái khung cũ” đi, là những thể thơ 5 chữ, 7 chữ, lục bát ... thì còn gì là thơ Tân hình thức? Làm như thế, vô tình chúng ta đã phủ nhận và làm hỏng phần lý thuyết căn bản của dòng thơ, nối kết giữa quá khứ và hiện tại – *quá khứ như một nửa giấc mơ được nhớ lại* – giữa truyền thống và hiện đại, giữa nền văn hóa này và nền văn hóa khác, theo quan điểm Tân chiết trung. Điều ngạc nhiên, những nhà thơ Mỹ, cả tự do lẫn thể luật (Thơ dịch, đọc như Tân hình thức Việt), lại đang có xu hướng chui vào những “cái khung cũ”, giống như Tân hình thức Việt.

Tiếng Việt là ngôn ngữ đơn âm, nên khi thơ vần điệu vướng vào vần, khó có thể chuyển tải tư tưởng, vì vậy, người làm thơ chỉ cần nương theo cảm xúc (dựa vào chữ) để làm. Hơn nữa cơ chế vần điệu đã có sẵn, người làm thơ không cần phải tìm kiếm nhịp điệu trong thơ. Thơ, vì thế dễ bị nhảm chán vì vần và điệu. Khi người làm thơ ít phải bận tâm tới nhịp điệu, rành rang tìm chữ, chọn chữ, xáo trộn cú pháp, tạo nên những hình ảnh (thi ảnh) khó hiểu, làm người đọc hiểu lầm, thơ phải khó hiểu mới hay. Cái hay của thơ đơn thuần chỉ là cái hay của *chữ*. Trong khi cái hay của thơ Tân hình thức là cái hay của *ý tưởng* và *nhịp điệu*. Ngôn ngữ đơn giản, dễ hiểu, nhưng nhịp điệu và ý tưởng phải mới mẻ và sâu sắc. Bây giờ, đến một câu hỏi cốt lõi: *Đếm chữ xuống dòng* có phải là bản chất của thơ Tân hình thức hay không? Đứt khoát là không. Khi làm công việc lắp ráp bài thơ giữa tự do và Tân hình thức, tác giả đã sử dụng chức năng của lý trí, chứ không phải của người làm thơ Tân hình thức. Và như vậy, từ bao lâu nay, đa phần người làm thơ Tân hình thức vẫn viết một đoạn văn xuôi, lập lại câu chữ một cách máy móc, rồi đếm chữ xuống dòng. Một đoạn văn, nghĩ sao viết vậy, rồi đếm chữ xuống dòng, thì không cần tới kỹ thuật *vắt dòng*. Vắt dòng là *vắt ý tưởng* từ dòng này qua dòng khác, làm cho những ý tưởng liên lạc với nhau, hình thành *tư thơ* hay tư tưởng trong thơ. Bài thơ với ý tưởng nghèo nàn, kể lể dông dài, buồn chán, thiếu sinh động, thì chỉ cần đếm chữ xuống dòng là đủ. Nhưng cách làm đó không phải của thơ Tân hình thức.

“Trường hợp, do thói quen tình cờ, một người làm thơ thường sáng tác vào những lúc nửa thức nửa ngủ, chuyện gì sẽ xảy ra? Trong khoảng thời gian đó, chúng ta tránh được sự can dự quá nhiều của tâm trí – khi suy nghĩ về thơ, chúng ta có thể dùng tâm trí để lý luận, tìm kiếm kiến thức, nhưng khi sáng tác chúng ta cần thoát khỏi những ràng buộc của tâm trí. Mỗi thể loại thơ có cách làm thơ khác nhau, thơ vần điệu dựa vào cảm xúc, thơ tự do dùng tâm trí, còn thơ Tân hình thức kết hợp giữa cảm xúc và tâm trí. Khi làm thơ, trong trạng thái lơ mơ giữa *thức* và *ngủ* đó, chúng ta phải tìm cách nhớ lại những câu chữ vừa mới sáng tác, bằng cách đọc lên (đọc thầm trong đầu), và *đọc đi đọc lại* nhiều lần, vì không có sẵn giấy bút để ghi lại. Khi sáng tác thơ vần điệu, người ta ngâm nga, mục đích làm những âm thanh *bằng trắc* và *vần*, nhịp nhàng với nhau, để tạo nhạc tính. Thơ tự do viết và sửa đi

sửa lại trên trang giấy (đa số những nhà thơ tự do nổi tiếng, đều sửa đi sửa lại thơ họ). Còn thơ Tân hình thức, nếu không đọc lên thì làm sao phối hợp những âm thanh *bằng trắc* và những chữ *lập lại* trong bài thơ để tạo thành nhịp điệu? Những *chữ kép* lập lại đóng vai trò như *vần* trong thơ vần điệu, nhưng rải ra khắp bài thơ, nên không rơi vào sự đều đặn, hạn chế như *vần* ở cuối giòng của thơ vần điệu. Điều này làm cho nhịp điệu trong thơ Tân hình thức Việt phong phú và khác biệt, nơi từng bài thơ và từng người làm thơ, đẩy tới nhiều mức độ khác nhau, từ trầm lắng đến sôi nổi. Nhưng dù ở mức độ nào, người đọc cũng phải nhận ra được nhịp điệu thơ.

“Câu chuyện trên rút ra kết luận: Không có gì bắt buộc chúng ta phải sáng tác trong lúc ngủ, mà có thể sáng tác bất cứ lúc nào cảm thấy có hứng khởi, ban ngày cũng như ban đêm, lúc thức cũng như lúc ngủ. Trong trường hợp này, hành động *đọc đi đọc lại* nhiều lần, không phải *để nhớ*, mà để hình dung ra nhịp điệu của thơ. Và việc ghi lại trên giấy mới có tác dụng *để nhớ*. Khi đọc, và *đọc đi đọc lại*, sẽ hạn chế *sự nghĩ* của tâm trí, và bài thơ tiến hành theo những cảm nhận tự nhiên, chứ không phải từ những sắp xếp của lý trí. Sự ghi lại trên giấy khi bài thơ hoàn tất, chẳng khác nào quay trở lại một truyền thống mới là chữ in trong thời đại mà chữ in đang dần dần bị lãng quên, có lẽ là điều mà nhà thơ Frederick Turner gọi là ‘Truyền thống mới cái đẹp xưa’ chẳng?” Trích, “*Nhịp điệu thơ Tân hình thức Việt trong tiến trình sáng tác*”.

Mục đích luật tắc của Tân hình thức là tạo nhịp điệu thơ. Nếu bài thơ đọc lên, nghe âm hưởng của vần xuôi, là bởi người làm thơ theo cách viết trên giấy của thơ tự do, rồi đếm chữ xuống dòng. Nhịp điệu bài nào cũng hao hao giống nhau, vì đó là nhịp điệu vần xuôi. Còn nếu làm theo cách của thơ Tân hình thức, sẽ tạo được nhịp điệu thật sự cho thơ, không bài nào giống bài nào. Đến đây, có ba điểm cần ghi nhận: 1/ ngôn ngữ thông thường trong thơ Tân hình thức còn có tác dụng *để nhớ*; 2/ bài thơ chỉ được *ghi lại trên trang giấy, sau khi hoàn tất*; 3/ “đếm chữ xuống dòng” là khâu cuối cùng, dùng để chỉnh sửa, sau khi bài thơ đã làm xong. Lúc đó, chúng ta mới quyết định xem phải dùng thể thơ nào cho phù hợp với nhịp điệu bài thơ. Thể thơ *5 chữ* cho nhịp điệu nhanh, *7 chữ* cho nhịp điệu vừa, và *lục bát* cho thơ kể chuyện.

Ở mọi thể loại thơ, người làm thơ bé tắc là chuyện bình thường, thơ hay thì ít, thơ dở quá nhiều, cũng là chuyện bình thường. Người làm thơ có nhiều chọn lựa, nếu thấy thể loại này không hợp thì tìm một thể loại khác hợp hơn. Thơ vần điệu và tự do có cả hàng ngàn nhà thơ, thơ Tân hình thức chẳng có bao nhiêu người, lại là một thể thơ mới, đa phần người làm thơ chưa thật sự am hiểu, vẫn còn theo cách *nghĩ và làm* của thơ cũ, sự khó khăn gặp phải là gấp bội, tỉ lệ hay dở cũng chênh lệch rất nhiều.

Nhưng cách làm thơ Tân hình thức có khó không? Dễ không dễ, khó không khó, chẳng qua là do thói quen. Cách làm đó không đơn thuần là lý thuyết xuống, mà do kinh nghiệm của người viết. Tôi làm thơ vần điệu, thơ tự do, và Tân hình thức, tất cả đều làm theo cách *đọc thầm* trong đầu. Nhưng ngay cả thơ tự do, với những bài thơ ngắn, cũng có nhịp điệu rất mạnh. Và sau này, Tân hình thức là dòng thơ quan tâm tới nhịp điệu, nên tôi thấy đó là cách làm thơ thích hợp nhất. Vấn đề bây giờ là sự khao khát đổi mới của những nhà thơ tham gia sáng tác thơ Tân hình thức, có đủ mạnh để thay đổi thói quen đã được lập trình trong tiềm thức hay không. Và nếu thật sự muốn, phải làm sao để cách làm và lý thuyết thơ Tân hình thức nằm được và *thay* thói quen cũ trong tiềm thức (người làm thơ không còn bị ám ảnh và bận tâm tới những *cái khung* và kỹ thuật thơ), lúc đó khả năng sáng tạo mới có thể bộc phát và thành thơ. Để được như thế, phải nghiền ngẫm và ngấm dần qua năm tháng (ở thời đại internet, thói quen đọc lướt, thoáng qua rồi quên, ít ai chịu tìm hiểu kỹ điều gì). Vì trong tiềm thức chúng ta là cả một dây trường thành những thói quen, thói quen *nghĩ và làm* thơ cũ, khó có thể vượt qua?

Người làm thơ trước khi làm thơ Tân hình thức có thể họ đã là những nhà thơ vần điệu hay tự do. Khi tham gia thơ Tân hình thức, nếu thấy không hợp, họ có thể trở về với vần điệu hay tự do. Thực tế, đâu có ai vừa làm thơ vần điệu vừa làm thơ tự do, vì như thế sẽ chẳng đi đến đâu, mỗi dòng thơ có cách làm khác nhau. Nhưng khi đã dần thân vào con đường thơ Tân hình thức, họ phải thôi làm thơ vần điệu hay tự do. Lý do, thơ Tân hình thức sẽ bị vướng vào vần điệu của thơ vần, hoặc làm thơ theo *cách nghĩ* của thơ tự do. Như vậy sẽ làm hỏng thơ Tân hình thức, và sớm hay muộn gì cũng rơi vào bế tắc. Hết đợt này tới đợt khác, đến rồi đi, đã chứng tỏ, cách làm thơ mới chưa được những người làm thơ Tân hình thức hưởng ứng và quan tâm. Các bạn thơ đang bế tắc hoặc đã bỏ cuộc, hãy thay đổi cách làm thơ để xem có cảm thấy hào hứng trở lại hay không? Dĩ nhiên, chúng ta không thể bỏ ngay cách làm thơ cũ, nhưng thay đổi từ từ cho tới khi quen dần. Chẳng hạn, ghi xuống trên giấy từng đoạn thơ, rồi tiếp tục làm theo cách *đọc thầm* trong đầu, cho đến khi bài thơ hoàn tất. Tuy nhiên, dù biết cách tạo nhịp điệu, nhưng nếu ý tưởng yếu kém cũng khó thành công. Chúng ta cần phải nuôi dưỡng ý tưởng trong đầu, và tìm kiếm nội dung cho thơ.

“Theo khám phá những chức năng của não bộ, sáng tạo trong thơ là sự kết hợp giữa bán cầu não trái và phải, liên quan đến hoạt động của toàn thể não bộ. Trong suốt quá trình, cả khía cạnh lý trí và cảm xúc phải làm việc toàn diện với nhau. Thơ vần điệu sáng tác nghiêng về bán cầu não phải, với *nhạc tính, nhịp điệu, cảm xúc*, trong khi thơ tự do nghiêng về bán cầu não trái với *ngôn ngữ và kiến thức*. Trong thơ thể luật tiếng Anh, dù có *vần* hay *không vần*, vì là ngôn ngữ đa âm, với kỹ thuật *vắt dòng*, người làm thơ có tài năng vẫn có thể kết hợp hai bán cầu não với nhau. Trong khi thơ vần điệu Việt, không thể *vắt dòng*, *vần* ở cuối dòng giống như bức tường ngăn cản hai bán cầu não thông thương với nhau, thơ hoàn toàn sáng tác với bán cầu não phải. Thơ tự do, vì là dòng thơ trí tuệ, dĩ nhiên phải sáng tác theo bán cầu não trái. Thơ Tân hình thức Việt sáng tác với cả hai bán cầu não, nên khó cũng là điều đương nhiên.

“Nhưng chúng ta chỉ mới biết những chức năng của não bộ mới đây, nên những nhà thơ Tân hình thức Việt chưa vận dụng được khả năng sáng tạo và phối hợp những yếu tố thơ trong bán cầu não phải như *tưởng tượng, cảm xúc, trực giác, nhịp điệu, vần* ... Đồng thời cũng chưa ý thức được tầm quan trọng của *kiến thức và tư duy nghệ thuật* trong việc phát triển nội dung thơ. Bây giờ, nếu kết hợp giữa cách làm thơ Tân hình thức và những chức năng não bộ trong sáng tạo, giữa nghệ thuật thơ và đời sống thực tại, giữa “*kiến thức và kinh nghiệm trong tiềm thức*”, như ý kiến của Jesper, chúng ta hy vọng sẽ có được những nhà thơ Tân hình thức thực sự. Cụ thể hơn, thơ khẩn thiết cần một nội dung mới.

“Thơ không thể đổi mới, nếu không thay đổi cả hình thức lẫn nội dung. Vì nội dung là xương sống của bài thơ, ở đây là kiến thức. Theo Kant, kiến thức là cái gì đó được tạo ra bởi tâm trí, bằng cách lọc cảm giác thông qua các công cụ hiểu biết. Thiếu kiến thức, người làm thơ không thể phát hiện những ý tưởng mới trong những biến cố và sự việc thường ngày. Kiến thức và trực giác là sức mạnh trong tâm thức, tiếp cận với thực tại, tạo nên ánh sáng lóe trong nội tâm.” Trích, *Thơ và không thơ*, chưa xuất bản.

Thời hiện đại, bắt đầu với thơ tự do Mỹ và trường phái Tượng trưng Pháp, văn học và hội họa quan tâm tới những thay đổi về phong cách (làm mới) hơn là nội dung, như các trường phái hội họa Ấn tượng, Lập thể, Trừu tượng ... các trường phái thơ hậu hiện đại Mỹ Black Mountain, thơ Ngôn ngữ ... tiểu thuyết mới Pháp ... Nhưng thơ Tân hình thức Việt nối kết truyền thống (cảm xúc và nhịp điệu thuộc bán cầu não phải) và thơ tự do (kiến thức, trí tuệ thuộc bán cầu não trái), quan tâm tới cả hình thức lẫn nội dung. *Kiến thức và tư duy nghệ thuật* là những yếu tố cơ bản giúp nhà thơ tìm kiếm nội dung thơ. Và như vậy, cách làm thơ và khám phá những chức năng não bộ trong sáng tạo (tiểu luận *Thơ và không thơ*) đã kết hợp với nhau và làm thành lý thuyết thơ Tân hình thức Việt, đáp ứng nhu cầu người làm thơ và đọc thơ, từ dễ đến khó, từ đơn giản tới phức tạp.

Nếu không có sẵn cách làm thơ, chúng ta khó lòng biện giải và bảo vệ dòng thơ, vốn đã quá nhiều gian nan, trong tìm kiếm và học hỏi. Có sự trùng hợp, trong khi sáng tác thơ Tân hình thức rơi vào bế tắc, sự khám phá những chức năng sáng tạo trong não bộ, kết hợp hai bán cầu não trong sáng tác, lại phù hợp với cách làm và lý thuyết thơ Tân hình thức. Thơ thể luật (hay vần điệu) đã có cả ngàn năm, thơ tự do cũng có lịch sử hơn trăm năm, mỗi loại thơ đều có cái hay của nó, ai thích thì làm, vì mục đích của thơ là mang lại niềm vui cho người *làm và đọc* thơ. Thơ Tân hình thức chỉ cung cấp thông tin, đáp ứng nhu cầu cho những ai thật sự muốn thay đổi thơ.

Nhưng nếu muốn thay đổi, phải hiểu rõ tường tận từng thể loại thơ. Đặc biệt, thơ tự do xuất phát từ Mỹ với hàng loạt những phong trào tiên phong, và thơ thể luật tiếng Anh, với từng bước cải đổi có bài bản và học thuật. Thơ Tân hình thức Việt nối kết và trầm tư nhiều thể loại thơ, rút tĩa một số nguyên tắc căn bản để làm thơ, từ đó, trong tiến trình của sáng tạo, sẽ còn vô số những phát kiến không ngừng, làm phong phú cho thể loại thơ này. Do vậy, dù có người tham gia hay không, tài tử hay chuyên nghiệp, đúng hay sai, đến hay đi, hay hay dở ... hẳn thơ Tân hình thức Việt vẫn hiện hữu như nó hiện hữu?

Tháng 9, 2017

Thạch Tốt
LÁ THU TỪ MARY

Nàng gửi cho tôi những tin tức
này các anh có còn nghe em
nói gì không tiếng một người rồi
nhiều người cứ ồn ào im lặng

uống cứ đọc thơ cứ uống cà
phê Chiêu đi ra đi vô ăn
trưa thì nói cứ đọc thơ không
sao cứ tự nhiên đổ thơ ra

ngồi uống cà phê trong thành phố
họ yêu cầu anh đọc thơ không
cần gửi cho tôi nhiều người ngồi
nói hãy tự nhiên đổ thơ ra

không hãy chạm vào tên của nàng
Rosemary hãy chạm vào nàng hiểu
những ngày không xa lạ lạnh lùng
em hiểu bây giờ còn có đó

Nguyễn Ngọc Trừu
TRÊN CHUYẾN TÀU TRƯA

Hai ga nữa mới về
ga cuối đỗ hai mươi
phút giữa trưa hè đổ
lửa nhân viên trên toa

tắt quạt quét rác sàn
tàu khách trong toa mờ
hôi ướt đầm không ít
người kêu “sao lại tắt

quạt lúc này sao lại
quét lại quét” nhân viên
bảo “phải quét quét mới
kịp cho kịp sau” người

ngồi thì đỡ người làm
còn khổ hơn”... không ít
người lên tiếng “ừ thì
thôi chịu nóng tí vậy”

tàu chuyển bánh người ngồi
cạnh tôi lằm bằm” không
có lẽ ta khổ là
đúng là đúng không có

lẽ ta khổ là sai
là sai là sai”...

Hà Nguyễn Du
NHỮNG CON CHỮ MÀU NHIỆM

bàn phím computer thành ra
vũ trường cho những bước chân lã
lướt tung tăng của những con chữ
những con chữ tinh khôi bước ra

từ nguồn mạch não của người làm
thơ và người làm thơ cảm nhận
hạnh phúc qua mười ngón tay ông
biến thành những đôi chân cho những

con chữ tung tăng như bước chân
chim tuối học trò trên sân trường
những con chữ dancing đẹp mắt
trên vũ trường phím khiến con mouse

một mực hường ứng trên màn ảnh
trông dễ thương như bàn tay vẫy
của cô bé tuổi ô mai bàn
tay vẫy cô bé nhưng thừa quyền

năng điều khiển và ra lệnh cho
người làm thơ sung sướng vâng lời
làm theo những con chữ như những
chiếc xe tải đầy hình ảnh và

ý nghĩa ẩn dụ những con chữ
luôn biến hóa thành những con chuột
bạch mà người làm thơ dùng làm
thử nghiệm các thể loại thi ca

hay dòng thơ của mình những con
chữ thật màu nhiệm ơi! thật màu
nhiệm những con chữ vận mệnh
những con chữ thiêng liêng những con

chữ đích thực mang sứ mệnh cao
cả những con chữ quyết định mọi
việc sinh tồn cho dân tộc mình cho
chính mình một người làm thơ cho

mạch dẫn hay mạch nối hai con
tim tình yêu của anh và em
mỗi ngày qua ứng xử và giao
tiếp những con chữ biến hóa cho

vũ trụ nắng mưa cho bầu trời
trong sáng cho không gian tối tăm

anh ước mơ những con chữ luôn
ngoan mỗi ngày nhảy nhót tung

tăng như những dancing trên vũ
trường bàn phím computer anh
để những con chữ nói lời yêu
em mỗi ngày để những con chữ

biến thành dòng máu tim anh đều
nhịp đập để những con chữ kết
đầy hoa trên cành cây thơ của
người làm thơ hay ai ai đó

đã dùng những con chữ thường ngày
ơi! những con chữ màu nhiệm hỡi
em yêu ... hỡi bạn bè khắp chốn ...!!

Đông Hà
GỎI NGƯỜI XA XỨ

buổi sáng của những con bò
vàng bình yên cúi đầu gặm
cỏ xanh đội ngược lên bầu
trời trong veo soi vào mắt

buồn nhìn chi, đôi mắt nâu
sâu như đất buồn hơn đất
lở dưới chân, bờ móng cạn
trơ gan tuế nguyệt, đá nát

vàng phai – can cố chi lòng
đau hơn cát, hờn đôi khúc
ca cổ bản – thương trong đục
khúc lý lời về thả đôi dòng

sông dừng lại con bò xưa
cũ một mình đứng ngóng ai
Về qua bến – người xa xứ
Lạ cả quê hương quên dấu chân về...

Xuân Thủy
NHỮNG NGÀY ĐẦU TUẦN

Những nghĩ suy trong tâm
hồn không biết nghĩ không
hiểu nổi tại sao loài
người lại ác với ta

là xong bữa sáng ... ta
thơ ngây như thuở nào
thuở nào không cha không
mẹ có cha có mẹ

cũng như không hai hàng
nước mắt mếu máo sau
cánh cửa sắt và khung
trời ngay cả ta cũng

chưa biết đó là màu
xanh trời xanh xanh ... cả
cuộc đời chỉ là một
kiếp tù đày mà thôi

đi thôi...

15/5/2017

Hương Thanh
THỨ BẢY MÙA THU

Bên quán nước ngồi
uống ly trà đã
ngươi cảnh cây bên
cạnh đến kỳ chết

và chờ tới kỳ
nảy non mầm bên
cạnh bàn trống con
bò câu bên cạnh

chậu hoa Trâm đang
tới kỳ chết để
đến kỳ sinh bông
bên cạnh em là

ly trà đã tới
kỳ có người đổ
vào một cách êm
dịu bao la như

con bò câu rồi
tới kỳ bay đi
“cây trồng rồi tới
lúc phải nhổ cây”.

Vương Ngọc Minh
MINH HỌA CHO CHÚNG TRÂM UẤT

tôi vẽ lên sàn phòng
ô vuông lớn đoạn vào
đứng thường trực trong đây
thứ thực chả ai hình

dung ra nổi cái hình
vuông được vẽ ấy lớn
cỡ nào tuy nhiên ai
ai người ta cũng cho

tôi giống một thằng người
nộm đứng chỉ để đuổi
chim và đồng thời ai
ai cũng đòi đặt máy

quay toàn bối cảnh ngày
đêm khi tôi vào đứng
thường trực trong cái hình
vuông lớn đây thì trong

lúc đứng thường trực như
thế tôi không ngừng tưởng
tượng (bấy giờ) mặc dù
đang làm chuyện chả có

lấy chút ý tưởng nào
mới mẽ khả thi nhưng
phải nói có được sự
tưởng tượng bao la đấy

nó bắt nguồn từ cái
ô vuông được vẽ lớn
như thế và điều đã
đang tưởng tượng lại chẳng

dính dáng chi đến cái
ô vuông được vẽ lớn
đấy ai ai người ta
muốn nói gì nói mồm

tôi có cũng chỉ để
há to ra kêu trời
gọi đất à do việc
tôi há mồm to kêu

trời gọi đất khiến ai
ai thấy đều hình dung
tôi chả khác hạng tuyền
làm chuyện vợ vãn quá

quất ngày đêm từ mồm
tôi liên tục tuôn các
từ ngữ nhằm kêu trời
gọi đất mặt khác hồng

đương trả thách thức từ
số phận asshole nên
nhớ mặc dù đã già
cả đã mất (hoàn toàn)

khả năng chống chọi lại
cảm xúc ướt át của
người nữ nhưng chưa bao
giờ đầu hàng nhà có

ngày tôi còn thách thức
người/ đời muốn đâm muốn
chém (các kiểu) đây sẵn
sàng- asshole.. đọc đến

đây quý vị nghĩ ngợi
nhé còn muốn xem tôi
có đúng thẳng ngớ ngẩn
chuyên làm tuyền thơ nói

về chuyện sống chết đời
người (cho tới chết!) làm
ơn hãy đọc kĩ bài
tân hình thức này nhá!

Nguyễn Văn Vũ
GHÉT GƠ*

được ghét gơ sẽ rất
thú vị bị ghét gơ
cũng rất thú vị như
cái bóng treo lơ lửng

những tiếng ì xèo reo
réo chung quanh nghe có
khi như tiếng nhạc ni
non có khi như tiếng

ve ong óng chứ không
êm êm như nhạc thánh
phòng hay nhè nhẹ như
tiếng ru à ời nên

chi hét được ghét gơ
thì sẽ nhớ tiếng ve
ong óng tiếng nhạc ni
non nhớ nhớ như nhớ

vị ớt cay cay trong
món cơm hến xứ quê
chảy nước mắt nhưng
rất thú vị nên thật

lòng mong ai nấy đều
được ghét gơ một lần
điên điên như vậy cho
biết ghét gơ là gì.

*"Ghét gơ" là từ láy của "Ghét", làm nhẹ đi cái nghĩa
ban đầu của "Ghét", thường được nghe khi nói chuyện
thông thường. Ví dụ như nói "... Thôi bỏ qua đi. Ghét gơ
làm chi cho nặng lòng em ơi!..."

Hồ Đăng Thanh Ngọc
GÁC

mùa hạ gác chân lên mùa
xuân mưa nắng gác chân nhau
những linh hồn ốm đau gác
chân mệt mỏi hoa vãn gác

chân lên lá nổi nhớ này
gác chân lên nổi nhớ kia
lời nói dối gác chân lên
lời nói thật cái mắt dạy

gác chân lên tử tế cái
ác gác chân lên cái thiện
niềm ghét gác chân lên niềm
yêu tôi rỗng không gác chân

lên ngày tháng gác chân lên
đêm gác chân lên mặt trời
gác chân lên ... giọt cà phê
rơi trong cái gác chân quán

cà phê

MỤC IN DẦN DẦN BIẾN MẮT:
THƠ VÀO CUỐI THỜI VĂN HÓA IN ẤN

Dana Gioia

Câu nhân-bốn cũng là một thi luật tìm thấy suốt cả bài *Mother Goose*:

Tom, Tom, con người thối sáo
Trộm con heo và chạy mất
Con heo bị ăn thịt, và Tom bị đánh
Cho tới khi nó vừa khóc vừa chạy xuống phố.

(Wikipedia, trích dẫn The Oxford Dictionary of Nursery Rhymes, pp. 408-11, chữ “pig” ở đây gần như chắc chắn không phải là con vật sống mà là một loại bánh nướng có nhân táo ở giữa, nhỏ hơn bánh pie tròn – lời nd)

*Tom, Tom, the piper's son,
Stole a pig and away did run.
The pig was eat, and Tom was beat
Till he run crying down the street.*

Thơ Cowboy đặc trưng cũng dùng thi luật nhân, vốn là của thơ phổ thông tiếng Anh, nhưng thường thì nó không dùng cặp-đôi mà là vài ba loại khác của đoạn 4 dòng thơ truyền thống ballad (một loại thơ kể (ballad nguyên là một bài hát dân gian, kể một câu chuyện, sau này các nhà thơ dùng trong thơ truyện kể). Sau đây là đoạn mở đầu của bài “The Lease Hound” của Wallace McRae, miêu tả một người đại lý quyền lợi khoáng chất đến thăm một trang trại:

Một người lấu linh trong bộ quần áo đi chơi
Với đôi giày có những lỗ xỏ dây,
Người thoảng mùi phấn
Và chút rượu ngà ngà,
Lái xe vào sân nhà hàng xóm tôi
Và rón rén xuống xe,
Hơi khập khiễng vì lái đường xa,
Trên độ cao, và vì bệnh gout.

*A sharpie in a leisure suit,
With eyelets in his shoes,
Who faintly smelled of talcum
And a little less of booze,
Drove into my neighbor's yard
And gingerly got out,
A little gimpy from the drive,
The altitude, and gout.*

Trong luật trọng âm, nhà thơ không đếm âm tiết, chỉ có những chỗ nhấn mạnh. Những âm tiết không nhấn không thành vấn đề miễn là con số những chỗ nhấn chính không thay đổi từ câu này qua câu kia. Một câu bốn-nhấn có thể ngắn như sau:

////

Tom, Tom, the piper's son,
(6 âm tiết)

Tom, Tom, con người thổi sáo

Hoặc dài như:

////

The cock's on the dunghill a-blowing his horn
(11 âm tiết)

Con gà trên đồng phân gân cổ gáy

Càng nhiều âm tiết không nhấn câu nói càng được phát âm nhanh hơn.

Rap khai thác một cách có ý thức khả năng của luật nhấn để kéo dài và thu lại số âm tiết đếm. Chơi số đếm âm tiết dựa vào nhịp đập là kỹ thuật vận luật căn bản của rap. Giống như jazz, rap chơi quá mức một nhịp điệu linh động ngược với một nhịp điệu không đổi, do đó biến vận luật truyền thống dân dã tiếng Anh thành ra một thứ Mỹ-Phi-châu riêng biệt. Bằng cách đánh nhịp mạnh trong khi khai thác những yếu tố âm nhạc chữ, người hát rap chơi một cách lý thú và kỹ lưỡng trò chơi với nhịp điệu hoàn toàn của những câu ấy. Sau đây là một cặp-đôi nhịp chỏi của Run DMC:

He's the better of the best, best believe he's the baddest
Perfect timing when I'm climbing I'm the rhyming acrobatist
(câu trên 14 và câu dưới 16 âm tiết)

Người hát nhạc rap thường không để ý đến sự kết nối với truyền thống thơ nói tiếng Anh. Sau đây là vài câu từ "Peter Piper" của Run DMC:

Như đồ tể, thợ làm bánh, và người làm đèn cầy
Hắn là người làm, là người phá, là người thắng cuộc
Như bà già nhỏ xíu sống trong chiếc giày
Nếu những vết cắt của hắn, thì hắn là anh
Không dối mọi người đâu, hắn là người hay nhất mà tôi biết
Và nếu tôi nói dối, mũi tôi sẽ dài ra
Như thằng bé bằng gỗ tên Pinocchio
Và bạn tất biết chuyện rồi ra sao

*Like the butcher, the baker, and the candlestick maker
He's a maker, a breaker, and a title taker
Like the little old lady who lived in a shoe
If cuts were his, he would be you
Not lying y'all he's the best I know
And if I lie my nose will grow*

*Like a little wooden boy named Pinocchio
And you all know how the story go*

Nếu rap là bản viết của thơ, nhịp chỏi phức tạp của nó sẽ luôn đẩy thể luật đến một chỗ ngừng. Một độc giả thông thường sẽ không biết đích xác nơi nào là chỗ nhấn mạnh. Thấy chưa, rất khó để phân biệt bốn chỗ nhấn mạnh trong cặp đôi thí dụ của Run DMC, giản dị chỉ nhờ vào văn bản in, mà tôi đã cố tình không phân tích (unscanned). Cũng vậy, các học giả văn chương thường gặp những khó khăn rất lớn trong việc rà quét vần của *Mother Goose* trên giấy – trừ khi họ chấp nhận kiểu trình diễn truyền thống ngâm thơ ngoài lớp học nơi những nhịp đập trực tiếp trên những âm tiết riêng biệt nào đó. Các nhà thơ Anglo-Saxon hiểu rõ vấn đề hiển nhiên trong dòng thơ nhấn giọng. Ít ra đây là một lý do tại sao họ thêm vào sự lặp lại âm đầu để củng cố vận luật. Trong rap, vận luật cũng được củng cố bởi thứ mà người trình diễn gọi là “nhịp đập” (the beat), thường là một track nhạc-có-nhịp thu sẵn. Cách làm thơ theo truyền thống miêu tả nhịp điệu của thơ như là đối âm (counterpoint) có ý nghĩa của mẫu âm nói chống lại vận luật trừu tượng bất động. Cùng một nguyên tắc diễn tả đối âm theo nghĩa đen, là điều nhạc rap làm và thính giả của nó nghe và ưa thích.

Bị ảnh hưởng bởi thói quen đọc im lặng của văn hóa in ấn và sự thiên vị của nó về nét nhận dạng thị ảnh của bản văn trên trang giấy, các nhà thơ văn chương đương đại thường bỏ sót hay ít dùng yếu tố nghe trong thơ mình. Quá công khai, hay quá rõ ràng, mô hình nói hình như lạc hậu đối với nhiều nhà thơ. Ngay cả khi họ dùng những thể thơ nói mới hay theo truyền thống, họ hay làm dịu xuống những ảnh hưởng nhạc tính bằng cách cố tình làm nhịp điệu giảm xuống, tránh những dòng ngừng-ở-cuối, và bỏ đi những lặp lại âm đầu thấy rõ hay trùng âm. Nếu họ dám thử vần, kỹ thuật nghe lờ lợ của thơ vần, thường thì họ coi nhẹ cũng như chôn vùi nó trong những dòng liên tục hay thay bằng vần xiên và nửa-vần.

Ngược lại, nhà thơ mới đại chúng, trưng bày những phối luật của họ một cách phóng túng. Thí dụ như trong mỹ học của rap, nhịp đập càng mạnh, vần càng ngông cuồng, mô hình càng được sửa soạn công phu bao nhiêu, thì bài thơ càng hay bấy nhiêu. Trong một cách yên lặng hơn, thơ cowboy cũng lấy làm vui sướng rõ ràng trong các yếu tố hình thức của nó. Sự trình bày khoe khoang của những thể thơ này, một lần nữa, liên kết chúng với cơ cấu nổi tiếng của kỹ nghệ giải trí Mỹ. Cá tính của người trình diễn cần được phóng ra hết sức có thể, bởi vì trong trình diễn, tuyệt đối không có ngăn cách nào giữa ca sĩ và bài hát, tài tử và kịch bản, hay nhà thơ và bài thơ.

Cách làm đúng kiểu không nao núng của thơ mới đại chúng cho thấy hai đặc tính căn bản của thơ nói. Trước hết, nó luôn luôn nhận nhịp trong những yếu tố nghiêm túc của chính nó. Tại sao? Bởi vì cách làm đúng kiểu rõ ràng ấy phân biệt nó với lời nói bình thường. Thể thơ là cách thơ nói tuyên bố tình trạng đặc biệt của mình là nghệ thuật. Cũng trong cùng một cách mà một bài thơ Hiện Đại lúc đầu trong thơ tự do tự phân biệt mình với văn xuôi bằng vài ba quy ước in, như khoảng trống và câu xuống hàng phá vỡ cách nhìn theo luật lệ thông thường trên giấy theo lề bên phải, thơ nói dùng những mô hình nghe dễ hiểu, thí dụ như vần và vận luật, để nắm lấy sự chú ý đặc biệt lớp khán thính giả dành cho hình thức cao nhất của lời nói, là thơ.

Điểm Thọ dịch

Nguyên tác “Disappearing Ink: Poetry at the End of Print Culture”

(Còn nữa)

Frederick Feirstein
IMMORTALITY

Poems are written for the folks at home
Who scoffed at what we said in prose.
Poems are written for the folks who doze
In nursing homes, or villages of stone.

Poems are written for idealized others,
For the best traits in our fathers, mothers.
Poems are transcripts of our chromosomes
That once formed moving flesh and bone.

Poems are written sound by line by page
In momentary grief or fear or rage,
Knowing there is no one and no home.
Poems are written for their sake alone.

Michael Lee Johnson
INDOLENT SUN

In early March
an indolent sun
persists in tossing
volunteer rays of
soft flickering sun silk
through dark desolate
willow tree branches
melting remnants
of snow diamond crystals
from weathered wooden planks
on my balcony.
I'm starting to think life
is an adjective exaggerated
by the sway of seasons.
It's normal feeding time.
Below two floors
wild Canadian geese –
wait impatiently
for the tossing of morning feed;
the silent sound they hear –
no dropping of the seed.

– 2008 –

BÁT TỬ

Những bài thơ được viết cho những bậc
Cha chú trong nhà kẻ nhạo báng những
Gì đã diễn đạt trong văn xuôi. Những
Bài thơ được viết cho những bậc cha

Chú ngủ lơ mơ trong những nhà dưỡng
Lão, hoặc ngoài nghĩa trang. Những bài thơ
Được viết để lý tưởng hóa kẻ khác,
Vì cá tính nổi bật trong những người

Cha, người mẹ. Những bài thơ là bản
Sao nhiễm sắc thể của chúng ta đã
Tùng làm thành thịt và xương di động.
Những bài thơ được viết âm thanh bởi

Dòng bởi trang trong phút chốc âu sầu,
Sợ hãi hay giận dữ, biết không có
Người và không có nhà. Những bài thơ
Được viết riêng cho chính nó.

MẶT TRỜI BIẾNG NHẮC

Đầu tháng ba mặt trời
biếng nhác dai dẳng ném
những tia nắng như tơ
lung linh qua những cành
liễu rũ hoang liêu làm
tan chảy những tinh thể
tuyết còn sót lại lóng
lánh kim cương nơi những
thanh gỗ bị đổi màu
trên ban công. Tôi bắt
đầu ngẫm cuộc đời như
một tính từ cường điệu
bởi tác động của bốn
mùa. Đây là lúc bữa
ăn bình thường. Bên dưới
hai tầng lầu những con
ngỗng hoang canada
nôn nóng chờ thức ăn
buổi sáng ném xuống; chúng
nghe âm cầm – không rơi
hạt nào.

Khế Iêm chuyển dịch